

# BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ ĐỜN CA TÀI TỬ TỪ GÓC NHÌN TRIẾT LÝ NHÂN SINH NAM BỘ

NGUYỄN KHÁNH HOÀNG\*

*Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Cho tới nay, đã có rất nhiều công trình khảo cứu về đờn ca tài tử từ các góc độ âm nhạc, văn hóa, lịch sử... Bài viết này nhằm góp thêm một cái nhìn về loại hình nghệ thuật này từ góc độ triết lý nhân sinh Nam Bộ, qua đó đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay theo hai hướng tiếp cận từ chủ thể và khách thể.*

Từ khóa: bảo tồn, nghệ thuật đờn ca tài tử, triết lý nhân sinh, Nam Bộ

Nhận bài ngày: 28/9/2016; đưa vào biên tập: 5/12/2016; phản biện: 20/2/2017; duyệt đăng: 5/5/2017

## 1. ĐẶT VĂN ĐỀ

Đờn ca tài tử là loại hình âm nhạc đặc thù của vùng đất Nam Bộ, ra đời vào cuối thế kỷ XIX, là sự kết hợp độc đáo giữa ca Huế và nhạc lễ Nam Bộ. Đây là loại hình nghệ thuật mang hơi thở cuộc sống thường ngày của con người Nam Bộ, là món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống người dân vùng đất này.

Tuy vậy, trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, dưới sự tác động của các yếu tố thời đại, công tác bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử gặp không ít khó khăn. Bài viết trình bày một số biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị của loại hình nghệ thuật đặc trưng của vùng đất phương Nam trên nền tảng triết lý nhân sinh Nam Bộ.

## 2. TRIẾT LÝ NHÂN SINH CỦA NGƯỜI DÂN NAM BỘ TRONG ĐỜN CA TÀI TỬ

Theo quan điểm của Giáo sư Trần Văn Khê cụm từ “Tài tử” có nghĩa là những người có tài và đặc biệt người chơi tài tử không vì mục đích lợi nhuận (Trần Văn Khê 2010). Hai tác giả Nguyễn Đức Hiệp và Nguyễn Lê Tuyên (2013: 34), cũng đồng quan điểm khi trích dẫn từ quyển *Từ điển Việt Nam phổ thông* của Đào Văn Tập rằng người tài tử là người chuyên biểu diễn một loại hình nghệ thuật, trên cơ sở niềm yêu thích và tuyệt nhiên không dùng tài năng nghệ thuật của mình để kiếm tiền. Từ đó có thể nhận định rằng: “Đờn ca tài tử có thể hiểu là hoạt động đàn (đờn), hát (ca) của những người có tài trong nghệ thuật, đa phần họ chơi vì niềm đam mê, sở thích chứ không dùng tài năng để kiếm tiền”.

Đây là loại hình nghệ thuật ra đời vào khoảng cuối thế kỷ XIX do một bộ phận quan lại, nhạc sư của triều đình

\* Thành Đoàn Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Huế theo các đoàn nghĩa quân yêu nước vào Nam xây dựng cơ sở kháng chiến chống Pháp, sáng tạo nên. Cùng với quá trình phổ biến rộng rãi trong nhân dân, đờn ca tài tử cũng có những biến đổi về cả nội dung lẫn hình thức sinh hoạt để đáp ứng các nhu cầu thường thức nghệ thuật, như việc đưa lời ca vào bản nhạc, sự xuất hiện các biến thể đờn ca tài tử (vọng cổ, tân cổ, cải lương...).

Trong *Đại từ điển tiếng Việt*, “triết lý” được định nghĩa là những quan niệm chung và sâu sắc nhất của con người về những vấn đề của cuộc sống và xã hội (Nguyễn Như Ý 1998: 1707). Theo quan điểm cá nhân tác giả bài viết, triết lý là những quan điểm về con người và những vấn đề liên quan đến cuộc sống của con người được đúc kết từ quá trình sinh sống và phát triển của con người. Còn “Nhân sinh” là một từ Hán - Việt, mà theo *Đại từ điển tiếng Việt* có nghĩa là cuộc sống của con người (Nguyễn Như Ý 1998: 1239). Như vậy ở bài viết này, triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ được hiểu là hệ thống các quan điểm của người dân Nam Bộ về con người và những vấn đề liên quan đến cuộc sống của con người, được hình thành trong quá trình sinh sống và phát triển của họ.

Triết lý của người dân Nam Bộ là sản phẩm được chắt lọc từ những cái đã sẵn có trong người Việt, được phát triển trong những điều kiện đặc thù riêng có của vùng đất Nam Bộ. Tính chất đặc trưng của triết lý nhân sinh

của người dân Nam Bộ biểu hiện trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có đờn ca tài tử.

## 2.1. Triết lý về mối quan hệ giữa con người với xã hội, là quan điểm sống chan hòa, hào phóng, trọng nghĩa với mọi người

Ở xứ sở mà “Chèo ghe sợ sầu ăn chún, xuống bụng sợ đìa, lên rừng sợ ma”, người dân Nam Bộ thường sống theo cộng đồng làng, xóm và rất trọng tình nghĩa, đặt nhân nghĩa trên hết (Trần Phỏng Diều 2010: 19). Quan điểm này được thể hiện rất rõ trong cách thức sinh hoạt đờn ca tài tử khi đây là loại hình nghệ thuật thiên về tính tập thể, cộng đồng, là nơi mà bạn bè, người thân, hàng xóm láng giềng có niềm đam mê âm nhạc, ai cũng có thể gia nhập. Trong các buổi đàn này tuyệt nhiên không thấy sự so bì, giấu nghề; thay vào đó là tinh thần hào hiệp, cởi mở khi người đi trước hướng dẫn người đến sau, có đàn sai cũng chẳng bị chê bai. Chính tinh thần “tứ hải giai huynh đệ” của người dân nơi này đã khiến cho mọi người đều vui vẻ và đầy say mê trong mỗi buổi Đờn ca tài tử.

## 2.2. Triết lý về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, thể hiện chủ yếu ở quan điểm sống bình dị, hòa hợp với tự nhiên

Là vùng đất được thiên nhiên ưu đãi với khí hậu thuận lợi, cây cối tốt tươi, thủy, hải sản dồi dào... nên từ khai hoang mở cõi, con người nơi đây đã hình thành thói quen sống dựa vào thiên nhiên. Mọi quan hệ gắn bó với

thiên nhiên cũng được thể hiện qua lối chơi hòa mình vào khung cảnh thiên nhiên của người tài tử. Nếu như Nhạc lễ, Nhạc cung đình Huế... đa phần trình diễn trong nhà hoặc một địa điểm mang tính trang nghiêm, thì loại hình đờn ca tài tử nguyên gốc không trình diễn trên sân khấu hay trước đông đảo công chúng (Trần Văn Khải 1987: 81) mà thường gắn liền với khung cảnh làng quê, thiên nhiên, sông nước hữu tình. Khi thì tranh thủ lúc nghỉ ngơi ngoài đồng ruộng, mọi người quây quần làm vài bản đờn; khi thì trong vườn trái cây, anh, em bằng hữu hàn huyên, tâm sự quanh ly rượu, mang tiếng đờn để giãy bày nỗi lòng... Không cần sân khấu hào nhoáng, đờn ca tài tử nguyên gốc chỉ cần bộ ván ngựa hoặc chiếc chiếu đặt giữa sân vườn, kèm thêm vài ly rượu hoặc trà. Trang phục người diễn thì chỉ là chiếc áo bà ba mặc đi làm ruộng. Các nhạc cụ đa phần cũng được làm từ những loại gỗ dễ tìm ở vùng đất bạt ngàn cây cối này.

### **2.3. Tính mờ là tính chất đặc thù trong triết lý nhân sinh của người Nam Bộ**

Tính mờ là kết quả của sự kết hợp giữa tính linh hoạt trong truyền thống văn hóa người Việt với sự giao thoa với các luồng văn hóa khác, trong đó có văn hóa phương Tây.

Tính mờ của người dân Nam Bộ được thể hiện trong rất nhiều khía cạnh của đời sống xã hội, như sống trong không gian mờ, lối sống “rày đây mai đó”; sự tiếp biến văn hóa, ẩm thực; sự du nhập

tôn giáo nước ngoài; hay sự ra đời của nhiều tôn giáo, tín ngưỡng nội sinh. Trong nghệ thuật đờn ca tài tử thì tính mờ này thể hiện rõ nét ở việc vận dụng nguyên lý Dịch học để hình thành nên cách thức trình diễn xem lòng bản làm gốc (Trần Văn Khê 2010) và thêm vào đó sự sáng tạo của riêng mình; hay cải biên hệ thang âm ngũ cung của người Trung Hoa xưa là thương - giốc - vũ - chửy - cung để hình thành hệ âm hò - xụ - xang - xê - Cống (tương trưng cho kim - mộc - thủy - hỏa - thổ) phù hợp với người Việt. Cũng chính tính cách cởi mở (Trần Ngọc Thêm 1996: 223) mà người Nam Bộ đã cải biên các nhạc cụ phương Tây thành nhạc cụ trong dàn đờn ca tài tử, như cải biên đàn violon bằng cách so lại dây theo hai kiểu xè buông và xè bóp (Tô Vũ 1998: 169) và đặc biệt là việc khoét lõm phím đàn để cho ra đời cây đàn guitar phím lõm mà sau này nhiều người đã ví von là “ông hoàng của dàn nhạc tài tử”.

### **3. GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ ĐỜN CA TÀI TỬ**

Những thể hiện trên cho thấy, đờn ca tài tử là loại hình nghệ thuật hàm chứa nhiều yếu tố triết học phương Đông. Trong đó điều cốt lõi làm nên cái hồn của loại hình nghệ thuật này chính là triết lý nhân sinh đặc trưng của người dân Nam Bộ. Chính vì vậy, để bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử cần khôi phục và phát huy giá trị của triết lý nhân sinh hàm chứa trong cách thức và nội dung sinh hoạt đờn ca tài tử. Ngoài ra, vấn đề bảo tồn và

phát huy giá trị đờn ca tài tử còn cần lưu ý một số điểm sau đây:

- 1) Các biện pháp bảo tồn triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ cần phải dựa trên cơ sở nền văn hóa truyền thống, tôn trọng hiện thực khách quan và xu thế vận động tất yếu của loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống.
- 2) Các biện pháp phát huy giá trị triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử cần phải dựa trên cơ sở khoa học, thiết thực và phải có tính khả thi cao trong thực tiễn.
- 3) Việc bảo tồn và phát huy giá trị triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử phải phù hợp với xu thế hiện đại, định hướng tương lai và phải có biện pháp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Ba trọng tâm lưu ý trên đại diện cho ba vấn đề truyền thống, khoa học và hiện đại trong việc bảo tồn những chủ thể văn hóa.

Xuất phát từ việc xem triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ là cái hồn của đờn ca tài tử, bài viết xin đề xuất nhóm giải pháp bảo tồn theo hai hướng tiếp cận cơ bản:

*Một là*, từ chính chủ thể đờn ca tài tử.

*Hai là*, từ các khách thể trong xã hội như nhà quản lý, khán giả, người dân.

### 3.1. Các biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử từ góc độ chủ thể

- 1) Cách thức tổ chức sinh hoạt đờn ca tài tử phải dựa trên triết lý sống truyền thống của người dân Nam Bộ.

Sinh hoạt đờn ca tài tử xưa là nét văn hóa đặc đáo ở vùng đất Nam Bộ. Gắn liền với nó là hình ảnh những người nông dân chân lấm, tay bùn quây quần bên nhau mỗi dịp mùa về, hay hình ảnh tiếng đàn nhị vang lên giữa buổi “trà dư tửu hậu” bên bến nước của những người cùng xóm. Những hình ảnh đó đã tạo nên nét duyên của đờn ca tài tử: bình dị, chân thật và không khoa trương. Loại hình nghệ thuật này tuy không có sân khấu hào nhoáng, rất chân chất, nhưng cái hồn toát lên trong từng tiếng đàn, câu hát thì không thể lẫn vào đâu, từ đó hình thành nên cái chất của một loại hình nghệ thuật đặc trưng cho quan niệm sống của người Nam Bộ là tính phóng khoáng và tính sáng tạo.

Ngày nay, một số câu lạc bộ Đờn ca tài tử vì mục đích chạy theo lợi nhuận, thường tổ chức nhiều buổi trình diễn tài tử, mà không đầu tư về chất lượng. Một số nghệ nhân thì “trình diễn” đờn ca tài tử chứ không còn “chơi” đờn ca tài tử như tôn chỉ ban đầu của loại hình nghệ thuật này, họ thường lặp lại y khuôn bài bản, cách rung, cách nhấn nhịp... Những cách trình diễn đó làm mất đi tính sáng tạo mà con người Nam Bộ đã gửi gắm vào loại hình nghệ thuật nội sinh của mình.

Từ quan điểm sống có tình, có nghĩa, hòa mình cùng thiên nhiên của người dân Nam Bộ, vận dụng vào việc bảo tồn và phát huy đờn ca tài tử một cách bền vững, thiết nghĩ nên khôi phục và phát triển mô hình đờn ca tài tử theo kiểu truyền thống trong cộng đồng dân

cư. Theo đó, mỗi xóm, làng hoặc một xã, phường sẽ lập ra một ban nhạc tài tử, người tham gia không phân biệt độ tuổi, tài năng, chỉ cần yêu thích bộ môn nghệ thuật này. Các ban nhạc tài tử này có thể sinh hoạt vào mỗi cuối tuần hoặc mỗi tháng một lần, các buổi trình diễn không cần sân khấu hào nhoáng mà chỉ cần một địa điểm phù hợp như ở sân vườn..., nhưng phải chú trọng đến sự thoải mái, sáng tạo, để người tham gia thật sự "choi" tài tử, thật sự hòa mình vào bài bản. Có như vậy, những giá trị nhân sinh tốt đẹp, như sống hòa hợp, bình dị với thiên nhiên, tình cảm gắn kết, có tình, có nghĩa... mà con người Nam Bộ muốn truyền tải thông qua đờn ca tài tử đến xã hội mới thật sự mang lại hiệu quả cao, có sức thu hút, qua đó hướng ý thức của mọi người vào việc bảo tồn loại hình nghệ thuật đặc trưng vùng đất phương Nam này.

2) Cần có sự định hướng để nội dung sinh hoạt đờn ca tài tử phản ánh quan niệm sống của người Nam Bộ.

Bản chất của đờn ca tài tử là loại hình sinh hoạt mang tính cộng đồng, chơi trong không khí vui vẻ, ấm tình bạn hữu. Vì vậy, sinh hoạt tài tử nên hướng đến các lối chơi tập thể như song tấu, tam tấu... và luôn có sự thay đổi luân phiên giữa người đàn lót và đàn chính tùy theo sở trường của từng thành viên (Nguyễn Ngọc Tuyết, Trúc Linh Lan, Phù Sa Lộc, Ngọc Anh, Trần Hoài Linh, Tôn Thất Lang 2013: 26). Ngoài ra, cũng cần khuyến khích người chơi phải "biến dịch" - sáng tác

bài bản mới dựa trên lòng bản sẵn có, để những bài bản cũ luôn được đổi mới nhưng không làm mất đặc trưng của đờn ca tài tử (Đặng Hoành Loan 2014: 51); tránh lối đàn rập khuôn, theo lối mòn, vì như vậy sẽ không tạo được hứng thú đối với người nghe, hơn nữa sẽ dần làm mất đi bản tính cởi mở, không ngừng sáng tạo của người Nam Bộ trong nghệ thuật, làm mất đi cái hay, cái đẹp làm say đắm lòng người của đờn ca tài tử khi xưa.

Nội dung sinh hoạt đờn ca tài tử cần được định hướng, một mặt hạn chế những yếu tố không còn phù hợp với xã hội hiện đại; mặt khác, nội dung và đề tài sáng tác nên bám theo triết lý sống của người Nam Bộ, như lối sống bình dị, gần gũi với thiên nhiên, tình thân phóng khoáng, nghĩa hiệp... Những nội dung thể hiện với cách suy nghĩ và cách sống của người Nam Bộ sẽ dễ được người Nam Bộ đón nhận và chia sẻ, hơn nữa cũng là cách để thông qua đờn ca tài tử giáo dục thế hệ trẻ những quan niệm sống tốt đẹp của người dân phương Nam.

Nhìn chung, hai giải pháp trên có thể được xem là các giải pháp bao quát, tổng thể, bên cạnh đó, có thể có những giải pháp khác cụ thể hơn. Điều mấu chốt là phải luôn xem truyền thống là cái nền tảng, bảo tồn truyền thống rồi mới xem xét đến việc kết hợp những yếu tố hiện đại, phù hợp vào đờn ca tài tử. Mọi sự kết hợp yếu tố hiện đại cần được suy xét kỹ càng, không được gượng ép, vì bất cứ sự kết hợp sai lầm nào cũng có thể sẽ

làm mất đi loại hình nghệ thuật độc đáo không vụ lợi này, nơi mà trong từng tiếng đờn, lời ca đều chất chứa tình người (Tấn Đức, Chí Quốc 2014).

### **3.2. Các biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử từ góc độ khách tham**

1) Nhóm giải pháp về tuyên truyền triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử.

Trong bối cảnh hội nhập của đất nước, đờn ca tài tử đang chịu sự tác động không nhỏ của các loại hình văn hóa - nghệ thuật từ nước ngoài; những quan điểm nhân sinh truyền thống trong đờn ca tài tử đang có dấu hiệu mai một trước làn sóng hiện đại hóa các loại hình nghệ thuật truyền thống. Việc tuyên truyền cho quần chúng nhân dân về tầm quan trọng của việc bảo tồn đờn ca tài tử cùng với triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ là điều cần thiết, phải khẳng định được chính những quan điểm nhân sinh ấy là yếu tố cốt lõi làm nên cái hồn của đờn ca tài tử. Đồng thời, cũng phải nêu ra thực trạng về sự suy giảm những giá trị của triết lý nhân sinh này trong đời sống cộng đồng và đờn ca tài tử để đưa ra các biện pháp bảo tồn.

Ngoài ra, cần nhân rộng mô hình các Liên hoan Đờn ca tài tử đến từng địa phương, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng Festival Đờn ca tài tử quốc gia, trong đó cần chú trọng tái hiện không gian văn hóa và dàn nhạc tài tử Nam Bộ xưa để qua đó tuyên truyền về những quan điểm nhân sinh

trong đờn ca tài tử, cũng như tạo điểm nhấn về nghệ thuật, văn hóa và du lịch cho vùng đất Nam Bộ, từ đó đưa đờn ca tài tử đến gần hơn với nhân dân cả nước.

2) Nhóm giải pháp nghiên cứu khoa học và giáo dục về đờn ca tài tử và triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ.

Các ngành, các cấp cần nghiên cứu đưa đờn ca tài tử vào hệ thống giáo dục phổ thông. Bước đầu, có thể lồng ghép vào bộ môn âm nhạc ở bậc trung học cơ sở, sau đó, có thể tách riêng thành một môn tự chọn cho cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Bên cạnh việc giảng dạy nghệ thuật đờn ca tài tử, giáo viên cần giảng giải cho học sinh hiểu ý nghĩa, giá trị của những quan niệm sống mà người dân Nam Bộ đã đưa vào bộ môn nghệ thuật này. Việc đưa Đờn ca tài tử vào trường học như một số địa phương đang triển khai thực hiện là chủ trương đúng đắn, có ý nghĩa quan trọng trong công tác bảo tồn đờn ca tài tử. Tuy vậy, việc thực hiện cần đi từng bước, có tổng kết, đánh giá theo từng giai đoạn, qua đó, rút ra kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, nhằm đưa đờn ca tài tử vào lòng thế hệ trẻ.

Nhà nước cũng cần có cơ chế khuyến khích các nhà khoa học nghiên cứu về đờn ca tài tử và triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ chưa đựng trong đó. Ngoài ra, cần quan tâm hỗ trợ ứng dụng các đề tài, công trình nghiên cứu về bảo tồn và phát triển đờn ca tài tử vào trong thực tiễn cuộc sống. Thường xuyên tổ chức các hội thảo khoa học

mang tầm quốc gia, quốc tế để thu hút những nhà khoa học, học giả, những nghệ nhân đờn ca tài tử tham gia viết bài, trao đổi về các vấn đề có liên quan đến đờn ca tài tử, đặc biệt là khía cạnh triết học trong đờn ca tài tử.

### 3) Nhóm các giải pháp về quản lý.

Ủy ban nhân dân các cấp, mà trực tiếp là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các địa phương cần góp ý xây dựng các văn bản pháp luật, cũng như quản lý chặt chẽ các hoạt động đờn ca tài tử, cả chuyên nghiệp lẫn không chuyên, từ đó định hướng đờn ca tài tử theo các quan điểm nhân sinh tốt đẹp, tránh làm mai một, biến tướng giá trị tinh thần của đờn ca tài tử. Bên cạnh đó, cũng nên tập hợp các nghệ nhân lại thành một tổ chức hội thống nhất như Hội Nghệ nhân Đờn ca tài tử, là thành viên của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Hội này một khi ra đời sẽ là tổ chức chính thức của những nghệ nhân đờn ca tài tử, là địa điểm sinh hoạt, nghiên cứu, trao đổi thường xuyên của những người có đam mê đối với bộ môn nghệ thuật này và cũng là một kho tàng sống trong việc lưu trữ, bảo tồn những giá trị mà đờn ca tài tử mang lại.

Ngoài ra, các cấp, các ngành cũng cần có chế tài xử lý nghiêm việc lợi dụng đờn ca tài tử tuyên truyền lối sống không phù hợp với văn hóa Á Đông; khuyến khích, ủng hộ các hoạt động trình diễn đờn ca tài tử truyền bá các quan điểm nhân sinh được gửi gắm trong đó. Bên cạnh đó, các Đài

Phát thanh và Truyền hình, cơ quan thông tấn, báo chí... cũng nên là một kênh kiểm duyệt và định hướng nội dung các chương trình đờn ca tài tử được phát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### 4) Nghiên cứu xây dựng chuỗi liên kết dịch vụ du lịch đờn ca tài tử.

Đưa đờn ca tài tử vào các chương trình du lịch, các nhà hàng, quán ăn là vấn đề gây nhiều phản ứng trái chiều trong giới học giả, nhà quản lý và nghệ nhân tài tử. Nhiều học giả cho rằng, việc đưa đờn ca tài tử vào trong các hoạt động du lịch sẽ làm mất đi hình ảnh, giá trị truyền thống của loại hình ra đời với tôn chỉ phi lợi nhuận, làm mai một những quan điểm nhân sinh tốt đẹp mà ông, cha ta đã gửi gắm. Ý kiến này lại đi ngược với quan điểm lợi ích kinh tế mà đờn ca tài tử mang lại đối với hoạt động du lịch mà nhà quản lý là người đại diện và cũng là kế mưu sinh của những nghệ nhân bỏ cả đời để học đàn, hát. Việc giải quyết mối quan hệ vừa bảo tồn giá trị nhân sinh truyền thống, vừa mang lại lợi ích kinh tế này đến nay vẫn chưa có giải pháp thỏa đáng.

Tuy vậy, dưới góc độ triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ, theo thiền nghĩ của chúng tôi, có thể nghiên cứu hình thành mô hình "Chuỗi liên kết dịch vụ du lịch đờn ca tài tử". Điểm đặc biệt của mô hình này là cần xác định rõ tôn chỉ hình thành, đó là xem việc bảo tồn triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử là chủ thể của dịch vụ, các hoạt động

khác là khách thè. Một khi xem việc bảo tồn quan điểm nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử là chủ thể, thì chuỗi liên kết sẽ được xây dựng theo mô hình khép kín xoay quanh chủ thể này. Trong đó, thay vì trình diễn ở các địa điểm bó buộc và các ban nhạc đờn ca tài tử bị động, phải phụ thuộc vào lịch hoạt động của đơn vị du lịch thì ngược lại, các đơn vị du lịch phải phụ thuộc vào lịch sinh hoạt và địa điểm trình diễn của ban nhạc tài tử ở địa phương để hình thành nên không gian văn hóa đờn ca tài tử một cách tự nhiên nhất, tuyệt nhiên không có sự tác động từ phía đơn vị du lịch để thay đổi lịch sinh hoạt, cách thức và nội dung sinh hoạt tài tử hay thay đổi địa điểm biểu diễn, gây cảm giác gò ép, bó buộc cho người chơi, làm mất đi tính sáng tạo, ngẫu hứng của đờn ca tài tử. Các hoạt động phụ trợ sẽ được tổ chức phụ thuộc vào lịch trình diễn của các ban nhạc tài tử. Sau mỗi buổi trình diễn, sẽ tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về văn hóa Nam Bộ, quan điểm nhân sinh truyền thống của người Nam Bộ. Khách đến nghe, xem cũng được tự do thưởng thức, tự do trò chuyện cùng những nghệ nhân, có như vậy, người nghe mới cảm nhận được hết cái hay của bộ môn nghệ thuật này, cũng như đời sống văn hóa tinh thần vô cùng phong phú, đa dạng của cư dân vùng đất phương Nam. Để đạt được mục đích như trên cần

có sự quyết tâm, đồng thuận của xã hội và cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, đặc biệt là tạo cơ chế thuận lợi để các đơn vị du lịch gắn kết với các nhóm tài tử để hình thành nên chuỗi liên kết dịch vụ này.

Việc xây dựng không gian văn hóa đờn ca tài tử, trong đó xem việc bảo tồn triết lý nhân sinh trong đờn ca tài tử là chủ thể, sẽ có sức thu hút khách tham quan tìm hiểu, nghiên cứu sâu hơn về đờn ca tài tử, đặc biệt là khách nước ngoài, những người chỉ mới biết/hoặc chưa biết đến đờn ca tài tử. Từ đó từng bước đưa việc bảo tồn triết lý nhân sinh của người dân Nam Bộ trong đờn ca tài tử thật sự trở thành chủ thể trong chuỗi liên kết du lịch vô cùng cạnh tranh này.

#### 4. KẾT LUẬN

Trước những thách thức của thời đại mới, khi mà đất nước đang mở cửa và hội nhập, thì việc bảo tồn và phát huy giá trị đờn ca tài tử Nam Bộ cần có sự chung tay, đồng lòng góp sức của toàn xã hội. Mỗi cá nhân cần phát huy vai trò tích cực của mình trong việc truyền bá đờn ca tài tử, cũng như gìn giữ và phát huy những quan điểm sống tốt đẹp của người Nam Bộ trong đờn ca tài tử, trong cuộc sống hàng ngày. Có như vậy, đờn ca tài tử mới được phát triển và lưu truyền dài lâu như một loại hình nghệ thuật đặc trưng cho tính cách con người phương Nam. □

#### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Tấn Đức, Chí Quốc. 2014. "Đừng làm đờn ca tài tử biến chất". Báo Tuổi Trẻ điện tử,

ngày 28/4/ 2014.

2. Trần Phỏng Diều. 2010. "Vài nét về tính cách người Nam Bộ thời khẩn hoang". *Tạp chí Văn hóa Phật giáo*, số 114.
3. Nguyễn Đức Hiệp, Nguyễn Lê Tuyên. 2013. "Hát bội, đờn ca tài tử và sự hình thành cải lương từ cuối thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20 (tiếp theo)", *Tạp chí Nghiên cứu và phát triển*, số 2.
4. Trần Văn Khải. 1987. *Nghệ thuật sân khấu Việt Nam*. Pháp: Nxb. Sudasie Paris.
5. Trần Văn Khê. 2010. "Đờn ca tài tử (tóm lược)". <http://www.hoinhacsi.vn/don-ca-tai-tu-tom-luoc>.
6. Đặng Hoành Loan. 2014. "Đờn ca tài tử - nhạc giải trí của người phương Nam". *Tạp chí Di sản Văn hóa phi vật thể*, số 2.
7. Trần Ngọc Thêm. 1996. *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*. TPHCM: Nxb. TPHCM.
8. Nguyễn Ngọc Tuyết, Trúc Linh Lan, Phù Sa Lộc, Ngọc Anh, Trần Hoài Linh, Tôn Thất Lang. 2013. "Các loại hình nghệ thuật trên sông nước ở Cần Thơ xưa". *Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ*, số 71.
9. Tô Vũ. 1998. *Âm nhạc Việt Nam - Truyền thống và hiện đại*. Hà Nội: Nxb: Viện Âm nhạc.
10. Nguyễn Như Ý. 1998. *Đại từ điển tiếng Việt*. Hà Nội: Nxb: Văn hóa - Thông tin.